TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HS-ST
Ngày 11-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vy Thị Thơm

Bà Hoàng Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường -Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hứa Thùy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Văn Đ**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 02 năm 1984, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu C, xã N, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1964 (đã chết); vợ: Lò Thị T, sinh năm 1987; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HSST, ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn Đ bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong án phạt tù và án phí từ ngày 06/7/2022; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2025 tại Phân trại tạm giam Lộc Bình thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt.

2. **Lê Văn H1**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 6 năm 1999, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1975 và bà Trần Thị V, sinh năm 1974; vợ, con: Không có; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HSST, ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân

huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Lê Văn H1 bị xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 06/02/2024 bị cáo Lê Văn H1 chấp hành xong án phạt tù, biện pháp tư pháp và án phí; tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị kết án chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2025 tại Phân trại tạm giam Lộc Bình thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1979; Trú tại: Khu G, xã N, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 20/8/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với công an xã N, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực khu C K, xã N, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật vào nhà của Hoàng Văn Đ. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong nhà Hoàng Văn Đ có mặt Lê Văn H1, quá trình kiểm tra Lê Văn H1 đã giao nộp 04 (bốn) gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, do Lê Văn H1 cất dưới gối tại phòng ngủ tầng 1 trong nhà Hoàng Văn Đ. Lê Văn H1 khai nhận đó là ma túy H2 mua với Hoàng Văn Đ mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của Hoàng Văn Đ 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu tím, cũ đã qua sử dụng.

Khám xét nơi ở của Hoàng Văn Đ thu giữ: 01 (một) túi nilon màu trắng có diện 04x7,5cm; 06 (sáu) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, diện 03x03cm; 01 (một) đoạn ống hút màu tím dài khoảng 08cm, một đầu được vót nhọn; 01 (một) cái kéo có cán màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Đ.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận: Hoàng Văn Đ là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng tháng 7 tháng 2025 Hoàng Văn Đ nảy sinh ý định mua ma túy về vừa bán vừa để sử dụng cho bản thân. Ngày 19/8/2025, Hoàng Văn Đ đi từ nhà đến khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn tìm gặp một người phụ nữ (không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua một gói ma túy Heroin với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua xong, Hoàng Văn Đ mang về nhà và chia thành 15 gói nhỏ ma túy Heroin, Hoàng Văm Đ1 đã sử dụng hết 12 gói, còn 03 gói bán lại cho người sử dụng ma túy khác, cụ thể:

Khoảng 15 giờ ngày 19/8/2025, Hoàng Văn Đ bán ma túy cho Hoàng Văn T2 01 (một) gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 19/8/2025, Hoàng Văn Đ bán ma túy cho Lê Văn H1 02 (hai) gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng.

Khoảng 06 giờ ngày 20/8/2025, Hoàng Văn Đ tiếp tục đón xe khách đi từ nhà đến ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy thì gặp lại người phụ nữ đã bán ma túy cho Hoàng Văn Đ vào ngày 19/8/2025, Hoàng Văn Đ tiếp tục mua 01 (một) túi nilon dạng kẹp zíp bên trong có chứa chất ma túy Heroin với giá 2.500.000 đồng . Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn Đ cất vào trong túi quần bên trái đang mặc và đón xe khách đi về nhà, Hoàng Văn Đ chia một phần ma túy vừa mua được thành 15 gói nhỏ, số ma túy còn lại Hoàng Văn Đ cho vào trong một túi nilon dang kẹp zíp và cất giấu ở trong bếp. Hoàng Văn Đ tự sử dụng hết 02 gói ma túy Heroin; bán được 11 gói ma túy Heroin cho những người sử dụng ma túy trên địa bàn nhưng không biết họ, tên địa chỉ cụ thể, với giá bán 100.000 đồng/01gói, Hoàng Văn Đ thu lợi 600.000 đồng. Khoảng 10 giờ cùng ngày Hoàng Văn Đ bán cho Lê Văn H1 05 (năm) gói ma túy Heroin với giá 500.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn H1 khai nhận: Bản thân Lê Văn H1 là người thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 19/8/2025 H1 đi từ nhà tại thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn đến nhà của Hoàng Văn Đ để tìm mua ma túy Heroin với mục đích sử dụng cho bản thân. Tại đây, Lê Văn H1 đã mua 02 (hai) gói ma túy của Hoàng Văn Đ với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), sau đó Lê Văn H1 đi ra bãi đất trống gần nhà Hoàng Văn Đ để sử dụng hết và trở về nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/8/2025 do tiếp tục có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Văn H1 quay lại nhà Hoàng Văn Đ và mua 05(năm) gói ma túy của Hoàng Văn Đ với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) rồi một mình đi ra bãi đất trống gần nhà Hoàng Văn Đ sử dụng hết 01 (một) gói. Sau khi sử dụng xong Lê Văn H1 vào nhà Hoàng Văn Đ nói chuyện và cất 04 (bốn) gói ma túy H2 còn lại dưới gối rồi ngủ tại phòng ngủ tầng 1 nhà Hoàng Văn Đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa Hoàng Văn Đ, Lê Văn H1 về trụ sở Công an để xác minh, làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 689/KL-KTHS ngày 25/8/2025 của phòng K Công an tỉnh L kết luận:

1) 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Hoàng Văn Đ" bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 02 (hai) gói giấy màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,077 gam (đã trừ bì).

2) 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Lê Văn H1" bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 04 (bốn) gói giấy màu trắng có dòng kẻ gửi giám định là chất ma túy H2, có tổng khối lượng 0,147 gam (đã trừ bì).

3) 01 (một) phong bì ghi chữ "Khám xét Hoàng Văn Đ" bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 04x7,5cm) gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,217 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số 700/KL-KTHS ngày 27/8/2025 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: Số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV5, ngày 10/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Lê Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ; Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn H1.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có chữ "Quả tang Hoàng Văn Đ" (cũ) có chữ ký cũng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu vả các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,062 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 01 (một) phong bì có chữ "Khám xét Hoàng Văn Đ" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0.201 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 01 (một) phong bì có chữ "Quả tang Lê Văn H1" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,13 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 06 (sáu) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, diện 03x03cm.

- 01 (một) đoạn ống hút màu tím dài khoảng 08cm, một đầu được vót nhọn.

- 01 (một) cái kéo có cán màu xanh, cũ đã qua sử dụng

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Đ do phạm tội mà có.

* Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu tím, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 867407067169291 và IMEL 2: 867407067169283 bên trong gắn 01 (một) sim thuê bao: 0349.015.918.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Đ.

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Hoàng Văn Đ không liên quan đến việc phạm tội.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều thấy hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và đều cam đoan không tiếp tục vi phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Ông Hoàng Văn T2 đang cai nghiện bắt buộc, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/8/2025, Lê Văn H1 bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang tàng trữ trái phép khối lượng 0,149 gam ma túy Heroin. Nguồn gốc ma túy này Lê Văn H1 mua với bị cáo Hoàng Văn Đ 02 lần. Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 19/8/2025 mua 02 (hai) gói ma túy Heroin với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và sử dụng hết; lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2025 mua 05 (năm) gói ma túy Heroin với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) đã sử dụng 01 (một) gói, còn lại số 04 (bốn) gói cất giấu để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật. Ngày 19/8/2025 và ngày 20/8/2025, bị cáo Hoàng Văn Đ đã dùng tổng số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để mua ma túy với một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) tại ngã tư M, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Hoàng Văn Đ đã chia nhỏ số ma túy mua được để phục vụ bản thân và bán lại kiếm lời. Bị cáo Hoàng Văn Đ

đã bán ma túy cho nhiều người, cụ thể như sau: Bán ma túy cho bị cáo Lê Văn H1 02 (hai) lần vào ngày 19/8/2025 với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và ngày 20/5/2025 với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); bán ma túy cho Hoàng Văn T2 01 (một) lần vào ngày 19/8/2025 với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và bán 06 (sáu) lần cho 06 người nghiện khác nhau (không rõ tên tuổi, địa chỉ) thu được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo Hoàng Văn Đ bán ma túy thu được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy dịnh tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Trong vụ án này có 02 bị cáo nhưng không có yếu tố đồng phạm, cả hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập với nhau nên phải tự chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội mà bản thân các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn Đ là rất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Văn H1 là nghiêm trọng. Những hành vi này của các bị cáo vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý, mua bán, tàng trữ các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của các bị cáo còn là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[5] Về năng lực trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Xét về nhân thân, thấy rằng: Đối với bị cáo Hoàng Văn Đ bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tại bản án số 29/2021/HSST ngày 28/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (cũ). Ngày 06/7/2022 Hoàng Văn Đ chấp hành xong án phạt tù, đã nộp xong án phí. Tính đến ngày 20/8/2025, Hoàng Văn Đ đã được xoá án tích theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 70 Bộ luật Hình Sự, nhưng không được coi là có nhân thân tốt. Đối với bị cáo Lê Văn H1 bị xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 22/2023/HSST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn (cũ). Ngày 06/02/2024 Lê Văn H1 chấp hành xong án phạt tù, đã chấp hành xong biện pháp tư pháp truy thu tiền và án phí đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

[7] Về tình tiết tăng nặng bị cáo Lê Văn H1 bị kết án chưa được xóa án tích đã xác định là tình tiết định tội theo điểm a khoản 1 Điều 249 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn Đ và Lê Văn H1 đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt: Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ hành vi, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với mức cao theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đồng thời để các bị cáo cải tạo thành những công dân có ích cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, các bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực ngã tư M, phường Đ, tỉnh Lạng Sơn là người đã bán ma túy cho Hoàng Văn Đ và 06 (sáu) người mà Hoàng Văn Đ đã bán ma túy ngày 20/8/2025, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác, nên không có đủ cơ sở để xác minh làm rõ và xử lý. Đối với Hoàng Văn T2 là người mua ma túy của Hoàng Văn Đ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hoàng Văn T2 không thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy của Công an xã N, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 21/8/2025, Công an xã N đã lập hồ sơ đưa Hoàng Văn T2 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Lạng Sơn. Ngày 08/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngoài ra khi khám xét nơi ở của Hoàng Văn Đ còn thu giữ được ma túy nhưng Hoàng Văn Đ khai mục đích để bán kiếm lời và thực tế Hoàng Văn Đ đã bán ma túy nhiều lần nên không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy đối với số ma túy bị cáo Hoàng Văn Đ đang tàng trữ ở nhà.

[12] Về vật chứng là vật cấm lưu hành và không có giá trị có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; tài sản thu giữ trong vụ án không sử dụng vào việc phạm tội có giá trị, cần trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.500.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn Đ do phạm tội mà có; trả lại căn cước công dân và số tiền không liên quan đến việc phạm tội cho bị cáo Hoàng Văn Đ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[13] Xét đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[15] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[16] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn H1;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Lê Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 07 (bẩy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 8 năm 2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 8 năm 2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng.

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì có chữ "Quả tang Hoàng Văn Đ" (cũ) có chữ ký cũng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,062 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 01 (một) phong bì có chữ "Khám xét Hoàng Văn Đ" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0.201 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 01 (một) phong bì có chữ "Quả tang Lê Văn H1" (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T3, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,13 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (vật dụng đựng mẫu cũ).

- 06 (sáu) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, diện 03x03cm.

- 01 (một) đoạn ống hút màu tím dài khoảng 08cm, một đầu được vót nhọn.

-01 (một) cái kéo có cán màu xanh, cũ đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Hoàng Văn Đ số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

3.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu tím, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 867407067169291 và IMEL 2: 867407067169283 bên trong gắn 01 (một) sim thuê bao: 0349.015.918.

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Hoàng Văn Đ.

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

4. Án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Đ và Lê Văn H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PC 04 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 – Lạng Sơn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Chung